

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIÊN ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIÊN ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KIEN ANH SERVICE AND TRADING INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: KIEN ANH STI., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108334456

3. Ngày thành lập: 22/06/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 465 Đường Kim Ngưu, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
2.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4513
3.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
4.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
5.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
6.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (Trừ vận tải bằng xe buýt)	4931(Chính)
7.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
8.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
9.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
10.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
11.	Phá dỡ	4311
12.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
13.	Xây dựng nhà các loại	4100
14.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
15.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
16.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620

17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
19.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
20.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn môi giới bất động sản - Tư vấn quản lý bất động sản	6820
21.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
23.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
24.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
25.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
26.	Xây dựng công trình công ích	4220
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4511
30.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
31.	Đại lý du lịch	7911
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
33.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: - Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm - Ký túc xá học sinh, sinh viên - Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590
34.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
35.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
36.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
37.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
38.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4541
39.	Bán buôn gạo	4631
40.	Bán buôn thực phẩm	4632
41.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
42.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
43.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721

44.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
45.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
46.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
47.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
48.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
49.	Bán buôn đồ uống	4633
50.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
51.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
52.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
53.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
54.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
55.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng miếng)	4662
56.	Bán buôn tổng hợp	4690
57.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
58.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
59.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
60.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
61.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
62.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển; - Giao nhận hàng hoá - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa	5229

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ CÔNG ANH	204A-C34TT Mai Động, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	60,000	033084005074	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	60,000		
2	TRẦN DUY KIÊN	Số nhà 329 đường Trường Chinh, tổ 4, Phường Đồng Xuân, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	135352380	
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		
3	NGUYỄN THU HẰNG	204A-C34 TT Mai Động, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	001189015011	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		
4	NGUYỄN DUY CHÂU	P182 C4, Phường Quỳnh Lôi, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	012902454	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ CÔNG ANH** Giới tính: **Nam**
 Chức danh: **Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc**
 Sinh ngày: **13/11/1984** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: **Thẻ căn cước công dân**
 Số giấy chứng thực cá nhân: **033084005074**
 Ngày cấp: **28/03/2018** Nơi cấp: **Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **204A-C34 TT Mai Động, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**
 Chỗ ở hiện tại: **204A-C34 TT Mai Động, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội